

Tuyên Quang, ngày 30 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO
Tổng hợp kết quả giám sát tháng 12/2023

Căn cứ kết quả giám sát tháng 12/2023 Tổ FSC báo cáo tổng hợp kết quả giám sát định kỳ như sau:

1. Giám sát vườn ươm:

- Kết quả thực hiện:

+ Tiếp tục cung ứng cây giống cho trồng rừng năm 2023, đã cung ứng: 410.230 cây.

+ Chuẩn bị vườn ươm, vật liệu để gieo ươm cây giống chuẩn bị cho kế hoạch trồng rừng năm 2024.

- Ưu điểm: Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật, không sử dụng thuốc hóa học, người nhận khoán thu dọn vườn chuẩn bị gieo ươm kế hoạch năm 2024.

- Tồn tại: Trong quá trình thu gom túi bầu rách, bầu hỏng, cò dại chưa hết.

- Đề xuất: Yêu cầu Phòng KH-KT chỉ đạo người hợp đồng gieo ươm rắc vôi bột, khử trùng, thu gom hết toàn bộ túi bầu rách, hỏng để đúng nơi quy định, gieo ươm cây giống phục vụ trồng rừng năm 2024.

Kết luận: Không ảnh hưởng đến môi trường và xã hội.

2. Giám sát trồng rừng: Kế hoạch năm 2023: 170,55 ha.

- Kết quả thực hiện:

+ Trồng: 172,84/170,0 ha.

+ Các đơn vị chỉ đạo các hộ tiếp tục triển khai xử lý thực bì, cuốc hố, bón phân các diện tích đã khai thác khi thời tiết thuận lợi tổ chức trồng rừng ngay.

- Ưu điểm: Đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, thu gom rác thải xử lý kịp thời.

- Tồn tại: Còn một số hộ cuốc hố chưa đạt yêu cầu.

- Đề xuất:

+ Yêu cầu các đơn vị hướng dẫn, chỉ đạo các hộ liên doanh thực hiện đúng quy trình kỹ thuật đề ra. Đối với các hộ cuốc hố chưa đạt yêu cầu phải thi công lại khi đạt yêu cầu mới cấp phân bón lót để trồng rừng.

+ Trong quá trình cuốc hố, vận chuyển phân bón gây ra bụi ảnh hưởng đến môi trường nhưng rất ít.

Kết luận: Không ảnh hưởng đến xã hội, nhưng ảnh hưởng đến môi trường ở mức độ rất ít.

3. Giám sát Chăm sóc rừng:

Kế hoạch chăm sóc năm 2023:

Năm 1: 170,55 ha.

Năm 2: 178,53 ha.

Năm 3: 200,50 ha.

- Kết quả thực hiện:

+ Chăm sóc lần 1 năm 1: 172,84 ha.

+ Chăm sóc lần 2 năm 1: 151,84 ha.

+ Chăm sóc lần 1 năm 2: 178,53/178,53 ha.

+ Chăm sóc lần 2 năm 2: 178,53/178,53 ha.

+ Chăm sóc năm 2: 200,4/200,4 ha.

- Ưu điểm: Đạt yêu cầu.

- Tồn tại:

- Đề xuất:

+ Các đơn vị tiếp tục hướng dẫn quy trình kỹ thuật chăm sóc rừng, quy trình sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, các loại thuốc bị cấm... đến các hộ liên doanh.

Kết luận: Không ảnh hưởng đến xã hội và môi trường.

4. Giám sát bảo vệ rừng:

- Kết quả thực hiện: 779,81 ha.

Các đơn vị thường xuyên tuần tra diện tích rừng bảo vệ, ổn định, không có biến động về diện tích.

- Ưu điểm: Thực hiện tốt công tác bảo vệ, không phát hiện tranh chấp, lấn chiếm đối với rừng bảo vệ.

- Tồn tại:

- Đề xuất:

+ Chỉ đạo các hộ thường xuyên tuần tra kiểm tra diện tích rừng, báo cáo kịp thời đối với diện tích rừng có biến động để đội kết hợp với phòng Quản lý bảo vệ rừng kiểm tra, lập biên bản đề xuất hướng xử lý kịp thời.

+ Các đơn vị thường xuyên tuần tra, tuyên truyền nhắc nhở các chủ hộ, người dân làm tốt công tác bảo vệ rừng, đặc biệt là công tác PCCCR.

Kết luận: Không ảnh hưởng đến xã hội và môi trường.

5. Giám sát tăng trưởng rừng:

- Kết quả thực hiện:

- Ưu điểm:

- Tồn tại:

- Đề xuất:

Kết luận:

6. Giám sát môi trường trước khi khai thác:

- Kết quả thực hiện: Giám sát môi trường trước khi khai thác tại đội LN Tân Hồng: 17,5 ha, Đoàn - Kiến Thiết: 1,3 ha.

- Ưu điểm: Đủ điều kiện tổ chức thiết kế khai thác.

- Tồn tại:

- Đề xuất:

+ Tổ chức tập huấn cho người lao động trước khi triển khai khai thác.

+ Yêu cầu đơn vị thi công phải đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh lao động.

+ Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho người lao động, túi cứu thương...

+ Thông báo cho các đơn vị có liên quan và người dân sống gần rừng những hoạt động sắp diễn ra, có biển báo các khu vực nguy hiểm.

+ Chỉ đạo đơn vị thực hiện thực hiện nghiêm các biện pháp ngăn ngừa, giảm thiểu tác động đến xã hội và môi trường.

Kết luận: Không ảnh hưởng đến xã hội và môi trường.

7. Giám sát hoạt động khai thác rừng trồng:

- Kết quả thực hiện: Giám sát khai thác tại đội LN Trung Trực, Tân Hồng, Xuân Vân, Tân Tiến.

- Ưu điểm: Thực hiện tốt trang bị bảo hộ lao động, túi cứu thương đầy đủ, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, khai thác đúng quy trình kỹ thuật.

- Tồn tại:

+ Chưa thu gom hết cành nhánh rơi xuống diện tích đất canh tác của người dân.

- Đề xuất:

+ Yêu cầu đơn vị có diện tích khai thác rừng trồng thường xuyên giám sát công tác khai thác, thực hiện tốt quy trình kỹ thuật khai thác, vận chuyển tranh giờ cao điểm, thu gom cành nhánh nhanh không để ảnh hưởng đến sản xuất của người dân; trong quá trình thực hiện không làm ảnh hưởng đến sinh hoạt của cộng đồng dân cư.

Kết luận: Không ảnh hưởng đến xã hội, môi trường.

8. Giám sát môi trường sau khai thác trước khi trồng rừng:

- Kết quả thực hiện: Thực hiện đánh giá môi trường sau khai thác trước khi trồng rừng tại đội LNTân Hồng, Tân Tiến, Trung Trực, Đoàn - Kiến Thiết, Xuân Vân.

- Ưu điểm: Đưa ra khuyến cáo kịp thời cho nhà quản lý và người lao động thi công trồng rừng, tạo chồi tái sinh rừng để đảm bảo an toàn lao động, giảm thiểu các tác động đến môi trường và xã hội.

- Tồn tại:

- Đề xuất: Các đơn vị làm tốt công tác giám sát, khuyến cáo người lao động thực hiện tốt các quy trình kỹ thuật, đặc biệt là hoạt động chuẩn bị trồng rừng. yêu cầu các chủ hộ thực hiện đúng quy trình kỹ thuật trước khi cấp cây, phân trồng rừng.

Kết luận: Các diện tích được đánh giá, giám sát đủ điều kiện đưa vào trồng rừng, tái sinh rừng.

9. Giám sát thi công đường vận xuất, vận chuyển:

- Kết quả thực hiện: Trong tháng thực hiện sửa chữa, khơi thông cống rãnh, phát quang cỏ dại đối với các tuyến đường có trong khu vực khai thác (sửa chữa nhỏ).

- Ưu điểm: Tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận chuyển hàng hóa và đi lại của người dân, đã khắc phục lỗi không tuân thủ đã đưa ra.

- Tồn tại:

+ Đường vận xuất từ chân lô ra bãi II có một số đoạn bị nèn, lún thành rãnh, vướng không an toàn cho công tác vận xuất.

- Đề xuất: Các đơn vị chủ động giám sát, hướng dẫn các tổ khai thác thi công đường vận xuất, vận chuyển đúng quy trình kỹ thuật, sửa chữa đường kịp thời để đảm bảo an toàn cho công tác vận xuất, vận chuyển.

+ Làm đường rãnh ngang hạn chế xói mòn.

+ Khi khai thác, vận xuất, vận chuyển phải có biển báo, phải có người cảnh báo khi khai thác gần, khi vận xuất gỗ xuống khỏi lô rừng.

+ Trong quá trình vận chuyển chú ý an toàn giao thông, tránh vận chuyển vào giờ cao điểm.

Kết luận: Không ảnh hưởng đến xã hội và nhưng ảnh hưởng môi trường ở mức độ ít.

10. Giám sát hành lang ven suối và diện tích khoanh nuôi phục hồi:

- Kết quả thực hiện: Thực hiện bảo vệ hành lang ven suối và khoanh nuôi phục hồi đạt yêu cầu.

- Ưu điểm: Diện tích hành lang ven suối và khoanh nuôi phục hồi không bị tác động.

- Tồn tại:

- Đề xuất: Thường xuyên tuân tra nhắc nhở các hộ liên doanh và người dân làm tốt công tác bảo vệ khu vực hành lang ven suối và khoanh nuôi phục hồi.

Kết luận: không ảnh hưởng đến xã hội và môi trường.

11. Giám sát thu hái lâm sản ngoài gỗ:

- Kết quả thực hiện: Trong diện tích rừng Công ty không có nhiều lâm sản ngoài gỗ nên người dân không tận thu.

- Ưu điểm:

- Tồn tại:

- Đề xuất:

Kết luận: Không ảnh hưởng đến xã hội và môi trường.

12. Giám sát tác động xã hội:

- Kết quả thực hiện: Giám sát các hoạt động lâm nghiệp của Công ty có ảnh hưởng đến hoạt động của cộng đồng dân cư.

- Ưu điểm: Tạo công ăn việc làm thu nhập cho người dân sống gần rừng.

- Tồn tại:

- Đề xuất: Các hộ liên doanh trồng rừng, các đơn vị khai thác chú ý khắc phục các khuyến cáo của người đánh giá hạn chế tối đa các tác động đến sinh hoạt và hoạt động sản xuất của người dân.

Kết luận: Không ảnh hưởng.

13. Giám sát tác động môi trường:

- Kết quả thực hiện: Giám sát các hoạt động lâm nghiệp của Công ty có ảnh hưởng đến môi trường sinh sống của cộng đồng dân cư.

- Ưu điểm: Không sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, thu gom rác thải kịp thời.

- Tồn tại: Ảnh hưởng đến môi trường trong khâu trồng, khai thác.

- Đề xuất: Các hộ liên doanh trồng rừng, các đơn vị khai thác chú ý khắc phục các khuyến cáo của người đánh giá hạn chế tối đa các tác động đến môi trường sống, sinh hoạt và hoạt động sản xuất của người dân. Chú ý bảo vệ vùng đệm không làm ảnh hưởng đến môi trường sống của động thực vật rừng, các vi sinh vật, bảo vệ đa dạng sinh học.

Kết luận: Ảnh hưởng ít.

14. Giám sát các hoạt động khắc phục:

- Kết quả thực hiện: Giám sát các hoạt động khắc phục lỗi được chỉ ra ở kỳ trước.

- Ưu điểm: Các hộ chấp hành tương đối tốt các quy trình kỹ thuật và hướng dẫn của người quản lý đơn vị, khắc phục lỗi không tuân thủ kịp thời.

- Tồn tại:

- Đề xuất:

+ Yêu cầu các đội lâm nghiệp chỉ đạo các hộ liên doanh trồng rừng, đơn vị khai thác tuân thủ các hướng dẫn, khuyến cáo của người đánh giá hạn chế tối đa các tác động đến xã hội môi trường sống, sinh hoạt và hoạt động sản xuất của người dân.

+ Các đơn vị chủ động giám sát, hướng dẫn các tổ khai thác thi công đường vận xuất, vận chuyển đúng quy trình kỹ thuật, sửa chữa đường kịp thời để đảm bảo an toàn cho công tác vận xuất, vận chuyển.

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, bảo vệ vùng đệm không làm ảnh hưởng đến môi trường sống của động thực vật rừng, các vi sinh vật, bảo vệ đa dạng sinh học.

+ Các đơn vị tăng cường giám sát công tác khắc phục lỗi đặc biệt là lỗi trong khâu chuẩn bị trồng, chăm sóc rừng, khai thác rừng; cương quyết yêu cầu các hộ, đơn vị khai thác khắc phục lỗi không tuân thủ.

Các đồng chí thành viên, phòng nghiệp vụ, đội lâm nghiệp có trách nhiệm công khai kết quả giám sát đến các hộ liên doanh và các bên liên quan.

Nơi nhận:

- BGĐ (báo cáo);
- Các thành viên trong tổ;
- Lưu FSC.

TM. TỔ CHỨNG CHỈ RỪNG
TỔ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hà

Người tổng hợp

any

Nguyễn Văn Núi

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIÁM SÁT THÁNG 12/2023

[illegible]

Người tổng hợp



Trương Phúc An

ĐỘI LÂM NGHIỆP ĐOÀNG - KIẾN THIẾT

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIÁM SÁT THÁNG 12/2023

[illegible]

Không phát hiện lỗi không tuân thủ

Người tổng hợp

Lê Văn Hiến

ĐỘI LÂM NGHIỆP TÂN TIẾN

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIÁM SÁT THÁNG 12/2023

[illegible]

Không phát hiện lỗi không tuân thủ

Người tổng hợp

Thy

Bản Văn Thép

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIÁM SÁT THÁNG 12/2023

Người tổng hợp

Neel

Huỳnh Chí Công

TỔNG HỢP CÁC LỖI GIÁM SÁT TỪ THÁNG 12/2023

TT	Đội lâm nghiệp	Tổng lỗi chưa khắc phục	Tổng lỗi đã khắc phục	Lỗi phát hiện								Tổng số lỗi
				Kỹ thuật	HLVS, núi đá	Lắp khe	Rác thải	BHLĐ	Thuốc cảm	Bón phân	Bụi	
1	Đội LN Tân Hồng			1								1
2	Đội LN Tân Tiến		1									-
3	Đội LN Xuân Vân		1									-
4	Đội LN Trung Trực		1								2	2
5	Đội LN Đoàng -KT											-
										</		

Người tổng hợp

Key

Nguyễn Thị Hà